TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-KDTM	*Hoài Đức, ngày 27 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 18/2018/KDTMST ngày 07 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NHTMQTVN(VIB)

Địa chỉ: Tầng 1,6,7 Tòa nhà Conner Stone, số 16 phố PCT, phường PCTh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – Chức vụ: Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Hà - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ KHCN. (Theo Giấy ủy quyền số 3. 0141.17 ngày 16/01/2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam). Người được ủy quyền lại: Ông Chu Cao Thắng – Cán bộ xử lý nợ.

Bị đơn: Ông: N.D.T- Sinh năm 1970. Bà: H.T.T, sinh năm 1969

Trú tại: Thôn VL, xã AK, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh N.D.M- Sinh năm 1989.

Chị V.T.T.T, sinh năm 1991.

Anh N.D.T, sinh năm 2000.

Cháu N.D.T.A, sinh năm 2012.

Cháu N.D.N, sinh năm 2013.

(Người đại diện theo pháp luật của cháu N.D.T.A, sinh năm 2012 và cháu N.D.N, sinh năm 2013 là anh N.D.Mvà chị V.T.T.T – Bố mẹ đẻ).

Cùng trú tại: Thôn VL, xã AK, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông N.D.Tvà bà H.T.Tphải trả cho NHTMCPQTVN tính đến ngày 20/08/2018 tổng số tiền là 1.573.803.289 đồng (*Một tỷ năm trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm linh ba nghìn, hai trăm tám chín đồng)*, trong đó, nợ gốc là: 791.942.004 đồng (*Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn bốn đồng*), Nợ lãi là: 781.861.285 đồng (*Bảy trăm tám mươi mốt triệu tám trăm sáu mươi mốt nghìn hai trăm tám mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày 21/8/2018, ông N.D.Tvà bà H.T.Tphải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0081/HDTD-VIB020/11 ngày 12/09/2011 của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc cho NHTMCPQTVN.

Trong trường hợp ông N.D.Tvà bà H.T.Tkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay là: Quyền sử dụng 119m^2 đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 575, tờ bản đồ số 06, địa chỉ: Xóm L, xã AK, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD323635, số vào sổ cấp giấy chứng nhận QSDĐ H00249 do UBND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) cấp ngày 04/08/2006 cho hộ ông N.D.Tvà bà Hoàng Thị Thúy. Theo hợp đồng thế chấp số 892/2011, quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐTC ngày 24/03/2011 ký tại văn phòng công chứng Hà Đông.

Những người đang ở hoặc đang sinh sống trên tài sản thế chấp phải di chuyển ra khỏi tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Ông N.D.Tvà bà H.T.Ttự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 29.607.045 đồng *(Hai mươi chín triệu sáu trăm linh bảy nghìn không trăm bốn lăm đồng)*. Trả lại NHTMCPQTVN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 29.500.000 đồng *(Hai mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng)* theo Biên lai số AA/2015/0008344 ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *TAND Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Hoài Đức;*
- *THADS huyện Hoài Đức;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Trương Thành Trung